TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 06 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Giới và ông Nguyễn Đăng Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Đặng Quang Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 282/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 304/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Bùi Hữu H; sinh ngày 03 tháng 4 năm 2002, tại huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: khu Tranh Trong, xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang H và bà Hoàng Thị D; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng các biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; hiện đang tại ngoại; có mặt.

2. Nguyễn Đức H; sinh ngày 22 tháng 5 năm 1999, tại huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: khu Tranh Trong, xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Bùi Thị Ti; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng các biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; hiện đang tại ngoại; có mặt.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20/3/1963; nơi thường trú: khu Tranh Trong, xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nơi ở hiện tại: tổ 4, khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* *Người làm chứng:* anh Nguyễn Tiến T, sinh ngày 25/11/1999; nơi thường trú: khu 5, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hữu H, Nguyễn Đức H và ông Nguyễn Văn Đ là công nhân của Công ty Cổ phần và đầu tư phát triển Tài nguyên chi nhánh Quảng Ninh, có địa chỉ thuộc tổ 4, khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long. Khoảng 22 giờ 30 ngày 05/8/2022, tại phòng ở tập thể của công nhân tại Công ty, ông Đ đưa cho H chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu V Smart Joy 3 nhờ Hiệu xem hộ có tin nhắn thông báo tiền lương của Công ty đã trả vào tài khoản của ông Đ hay chưa, H kiểm tra và thấy đã có tin nhắn thông báo từ hệ thống ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu xác nhận Công ty đã trả tiền lương về tài khoản của ông Đ rồi thông báo cho ông Đ biết. Sau đó, H thấy mặt sau điện thoại của ông Đ có 01 mảnh giấy dòng trên ghi "MK Dao 1963", dòng dưới ghi "1963". H đoán dòng chữ, số "Dao1963" là mật khẩu đăng nhập vào ứng dụng Internet banking, số "1963" là mật khẩu rút tiền tại cây ATM của tài khoản ngân hàng ACB của ông Đ. Hiệu mở ứng dụng "ACB ONE" (là ứng dụng Internet banking của ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu) được cài đặt sẵn trên điện thoại của ông Đ rồi nhập dòng chữ số "Dao1963" vào ô mật khẩu thì thấy đăng nhập thành công. Sau đó, H kiểm tra, thấy tài khoản ngân hàng số 25739377 của ông Đ có số dư trong tài khoản là 5.215.000 đồng (năm triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng), sau đó H trả điện thoại cho ông Đ rồi đi về phòng ở của mình (cách phòng của ông Đ 01 phòng). Tại đây, H đã dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J6+ plus của Hiệu để tải và cài đặt ứng dụng Internet banking "ACB ONE". H điền tên đăng nhập là số điện thoại 0867932895 của ông Đ, điền chữ số "Dao1963" vào ô mật khẩu vẫn đăng nhập được vào tài khoản ngân hàng của ông Đ.

Khoảng 12 giờ ngày 08/8/2022, tại khu vực nhà ở công nhân, H nhận hàng đã đặt qua ứng dụng thương mại điện tử Lazada gồm 01 đôi dép, 01 chiếc bật lửa "zippo", 01 lọ xăng với tổng số tiền là 197.700 đồng (một trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm đồng). Khi nhân viên giao hàng đến (chưa rõ lai lịch người giao hàng), do không có tiền trả, nên H nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong tài khoản ngân hàng của ông Đ. H đi đến phòng ở của ông Đ, thấy ông Đ đang ngủ trưa, H lấy điện thoại di động của ông Đ, đăng nhập vào tài khoản ngân hàng rồi chuyển số tiền 700.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của nhân viên giao hàng. H nhận các sản phẩm đã đặt và 500.000 đồng tiền mặt. Sau đó H mang điện thoại của ông Đ trả về vị trí cũ, rồi H đi về phòng ngủ.

Với thủ đoạn như trên, khoảng 07 giờ 20 ngày 12/8/2022, lợi dụng lúc ông Đ đi làm để điện thoại trong phòng, H dùng điện thoại của ông Đ, chuyển khoản số tiền 500.000 đồng trong tài khoản của ông Đ, để trả tiền đơn hàng H đã đặt mua qua ứng dụng thương mại điện tử Lazada gồm: 01 chiếc áo phông màu đen, 02 chiếc quần đùi màu đen

Ngày 14/8/2022, tại nhà Hiệu nói với Nguyễn Đức Hvề việc H biết mật khẩu Internet banking ngân hàng ACB của ông Đ. H dùng điện thoại của mình đăng nhập vào tài khoản ngân hàng của ông Đ qua ứng dụng "ACB ONE" cho H xem. Cả H và H đều biết số dư trong tài khoản của ông Đ là 4.000.000 đồng. H rủ H lấy trộm tiền trong tài khoản của ông Đ, thì H đồng ý. Ngày 15/8/2022, H và H quay lại Công ty. H và H bàn bạc, thống nhất sẽ lợi dụng sơ hở lấy điện thoại của ông Đ để chuyển tiền và nhờ tài khoản của người khác nhận tiền hộ, số tiền trộm cắp được sẽ chia đôi. Khoảng 12 giờ ngày 16/8/2022, thấy ông Đ đang ngủ trưa trong phòng, H và H thống nhất cùng lấy trộm tiền của ông Đ. H gọi điện nhờ bạn là anh Nguyễn Tiến T (có lý lịch nêu trên), để nhờ tài khoản của anh T số 9336785831, mở tại ngân hàng Vietcombank nhận tiền hộ, thì anh T đồng ý. Do trước đó, ông Đ nhờ H chỉnh phông chữ trên điện thoại, nên H thấy ứng dụng "ACB ONE" trên điện thoại của ông Đạo không còn nữa. Hiệu nói với Hải, Hiệu ở ngoài, dùng điện thoại của Hiệu đăng nhập vào tài khoản của ông Đ và đặt lệnh chuyển tiền trên ứng dụng "ACB ONE". Hải sẽ vào phòng nằm ngủ cùng ông Đ nói chuyện đánh lạc hướng ông Đ, khi nào có tin nhắn mã "OTP" (là mật khẩu dùng 01 lần để xác nhận lệnh chuyển tiền) do hệ thống ngân hàng gửi đến, thì Hsẽ gửi cho H qua ứng dụng "Messenger". H ngồi ở ghế đá trước cửa phòng ông Đ, đăng nhập vào tài khoản của ông Đ và đặt lệnh chuyển toàn bộ số tiền 4.000.000 đồng trong tài khoản của ông Đ đến tài khoản số 9336785831 của anh T. Hải thấy tin nhắn chứa mã "OTP" do ngân hàng gửi đến hiện lên màn hình điện thoại của ông Đ, thì gửi cho H. H điền mã "OTP" để hoàn tất việc chuyển tiền. Khoảng 16 giờ cùng ngày, anh T đã chuyển số tiền 4.000.000 đồng đến tài khoản của H, số tài khoản 109873105969, mở tại ngân hàng Viettinbank. Do trước đó Hải còn nợ H số tiền 500.000 đồng nên H đã chuyển số tiền 1.500.000 đồng đến tài khoản của H, mở tại ngân hàng Viettinbank. Số tiền trộm cắp được, H và H đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 10 giờ ngày 27/8/2022, ông Đ đến phòng giao dịch Bãi Cháy, ngân hàng ACB để rút tiền, thì phát hiện bị mất 5.200.000 đồng trong tài khoản. Ngày 29/8/2022, ông Đ đến Công an phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long trình báo sự việc. Ngày 30/8/2022, Bùi Hữu H và Nguyễn Đức H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đầu thú về hành vi trộm cắp tiền trong tài khoản của ông Đ.

Giai đoạn điều tra, các bị cáo Bùi Hữu H và Nguyễn Đức H đã hoàn trả toàn bộ số tiền cho ông Nguyễn Văn Đ (bị cáo H trả 3.200.000 đồng, bị cáo H trả 2.000.000 đồng). Ông Đ đã nhận đủ tiền nên không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và thừa nhận việc truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt theo Cáo trạng là đúng người, đúng tội, không oan, sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn điều tra, anh Nguyễn Tiến T khai: Khi H nhờ anh nhận tiền qua tài khoản, anh đang ở Phú Thọ và đồng ý nhận, rồi chuyển trả lại vào tài khoản cho H. H không nói cho anh biết đó là tiền do H trộm cắp mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 288/CT-VKSHL ngày 29 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Bùi Hữu H và Nguyễn Đức H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

1) Xử phạt bị cáo Bùi Hữu H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06 tháng 01 năm 2023), về tội "Trộm cắp tài sản";

2) Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06 tháng 01 năm 2023), về tội "Trộm cắp tài sản".

Giao các bị cáo Bùi Hữu H và Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1) Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) chiếc bật lửa Zippo màu trắng, 01 (một) xăng bật lửa Zippo, 01 (một) túi đá bật lửa Zippo, 01 (một) đáy nhựa chặn xăng cho Zippo, 01 (một) áo phông ngắn tay màu đen trên ngực in chữ Adidas, 01 (một) áo phông ngắn tay màu trắng gắn mác Louis Vuiton, 01 (một) quần soóc màu đen in chữ số 5S ACTIVE, 01 (một) quần soóc màu đen gắn mác Adidas size M, 01 (một) áo phông ngắn tay màu đen, 01 (một) quần dài vải màu đen size 28, 01 (một) áo sơmi ngắn tay màu trắng gắn mác MR VIETDAZ

2) Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone 6S phus, màu xám, số IMEI 353334078501133; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung J6+ plus, màu đen, số Imei 1: 352468100699563; số Imei 2: 352469100699561.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về Tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, phương thức, thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp với vật chứng đã thu giữ là những chiếc điện thoại, những dữ liệu điện tử, tài liệu giao dịch chuyển tiền qua các tài khoản của các ngân hàng thương mại giữa các bị cáo, người trung gian và bị hại, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 08/8/2022 và 12/8/2022, tại khu nhà ở tập thể của Công ty cổ phần và đầu tư phát triển Tài nguyên chi nhánh Quảng Ninh, thuộc tổ 4 khu 4 phường Bãi Cháy thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Bùi Hữu H đã lợi dụng trong lúc ông Nguyễn Văn Đ đang ngủ, thực hiện hành vi trộm cắp lần lượt số tiền 700.000 đồng và 500.000 đồng trong tài khoản số 25739377 của ông Đ mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu, thông qua điện thoại của ông Đ đã cài đặt ứng dụng ACB - Online banking của Ngân hàng. Tiếp đến ngày 16/8/2022, cũng bằng thủ đoạn trên, Bùi Hữu H và Nguyễn Đức H lợi dụng lúc ông Đ đang ngủ, đã dùng điện thoại của ông Đ để trộm cắp 4.000.000đ (bốn triệu đồng) trong tài khoản của ông Đ. Tổng số tiền 02 bị cáo H và H trộm cắp của ông Đ là 5.200.000 (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

[2.2] Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"...*

[2.3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo H thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản có tính chất liên tục,

kế tiếp nhau về mặt thời gian, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tất cả các hành vi phạm tội với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.4] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bức xúc cho các bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.5] Xét tính chất đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo, thấy: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước, mà do nhất thời phạm tội, nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, ngoài việc đã trộm cắp 02 lần trước đó, bị cáo H vừa là người chủ mưu vừa là người thực hành, rủ H cùng trộm cắp thêm lần sau, nên phải chịu mức hình phạt cao hơn. Bị cáo H chấp nhận và giúp sức cho bị cáo H trộm cắp vào ngày 16/8/2022 với số tiền 4.000.000 đồng, sau đó cũng được chia một nửa số tiền trộm cắp được nên giữ vai trò sau và phải chịu hình phạt tương xứng với tình chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mình.

[2.6] Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[[3.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giá trị tài sản chiếm đoạt và vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo tuổi còn trẻ, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý giáo dục với một thời gian thử thách phù hợp, cho các bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục, sửa chữa lỗi lầm. Trường hợp các bị cáo vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong thời gian thử thách hoặc phạm tội mới thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án này và hình phạt của tội mới, điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy các bị cáo hiện chưa có việc làm, không có tài sản riêng, giá trị tài

sản chiếm đoạt không lớn, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Tiến T đã nhận tiền trộm cắp và chuyển khoản cho bị cáo Hiệu nhưng không biết là tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về vật chứng: Những vật chứng mà Cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo là công cụ phạm tội, trong đó những vật chứng không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy, những vật chứng còn giá trị cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1 và 3 Điều 17, Điều 58, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, các điểm a và c khoản 2 Điều 106, các khoản 1 và 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt bị cáo Bùi Hữu H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06 tháng 01 năm 2023), về tội "Trộm cắp tài sản";

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06 tháng 01 năm 2023), về tội "Trộm cắp tài sản".

Giao các bị cáo Bùi Hữu H và Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) chiếc bật lửa Zippo màu trắng, 01 (một) xăng bật lửa Zippo, 01 (một) túi đá bật lửa Zippo, 01 (một) đáy nhựa chặn xăng cho Zippo, 01 (một) áo phông ngắn tay màu đen trên ngực in chữ Adidas, 01 (một) áo phông ngắn tay màu trắng gắn mác Louis Vuiton, 01 (một) quần soóc màu đen in chữ số 5S ACTIVE, 01 (một) quần soóc màu đen gắn mác Adidas size M, 01 (một) áo phông ngắn tay màu đen, 01 (một) quần dài vải màu đen size 28, 01 (một) áo sơmi ngắn tay màu trắng gắn mác MR VIETDAZ.

4. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S phus, màu xám, số IMEI 353334078501133; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung J6+ plus, màu đen, số Imei 1: 352468100699563; số Imei 2: 352469100699561.

Tình trạng những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao vật chứng số: 83/BB-THA ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

5. Buộc các bị cáo Bùi Hữu H và Nguyễn Đức H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các bị cáo; bị hại;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam CAT Quảng Ninh;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lâm